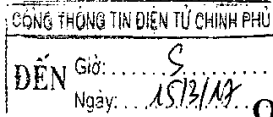


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13 /2017/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 08 tháng 3 năm 2017



QUYẾT ĐỊNH

**Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với
Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg, ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 396 /TTr-SNV ngày 28 tháng 02 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Chi cục

trưởng, Phó Chỉ huy trưởng (sau đây gọi chung là Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ); Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nội vụ các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này làm cơ sở để thực hiện việc đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, cho từ chức, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc Khoản 1 Điều 1 của quyết định này.

Điều 2. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân;

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; nghiêm túc chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên; tuân thủ pháp luật, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, trật tự hành chính; gương mẫu thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan;

c) Tận tụy, trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan, công tâm và gương mẫu trong thực thi công vụ; lịch sự và chuẩn mực trong giao tiếp, phục vụ nhân dân; không lợi dụng việc công để mưu cầu lợi ích cá nhân; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

d) Thường xuyên có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực chuyên môn;

đ) Bản thân và gia đình thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú.

2. Năng lực và kinh nghiệm công tác

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về lĩnh vực được giao;

b) Có khả năng điều hành, khả năng tập hợp, đoàn kết, phát huy trí tuệ của tập thể công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện và phối hợp trong công tác, để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

c) Có khả năng tham mưu, giúp lãnh đạo soạn thảo, ban hành văn bản thuộc thẩm quyền, xây dựng phương án, đề án, nắm rõ quy trình, thủ tục hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thông thường đối với ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Nắm vững chế độ công vụ, công chức và các văn bản về lĩnh vực chuyên môn của ngành Nội vụ;

đ) Hiểu biết về nghiệp vụ quản lý lĩnh vực chuyên môn ngành Nội vụ;

e) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

3. Trình độ.

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, với chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm;

b) Lý luận chính trị:

- Cao cấp hoặc tương đương: Đối với Trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ, Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện;

- Từ Trung cấp trở lên: Đối với Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ; Phó Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện.

c) Ngạch công chức, viên chức: Được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên, hoặc tương đương trở lên hoặc có chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở lên;

d) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương theo quy định.

đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định.

Điều 3. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ

1. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về một trong các chuyên ngành, lĩnh vực thuộc ngành nội vụ;

2. Có khả năng nghiên cứu, tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp kinh tế - xã hội, đề phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao;

3. Có năng lực quản lý, điều hành, có kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành theo lĩnh vực được phân công đảm nhiệm.

4. Có khả năng bao quát công việc của đơn vị, hướng dẫn công chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao;

5. Am hiểu tình hình chính trị và kinh tế - xã hội của địa phương, trong nước; có khả năng nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, biện pháp xây dựng, phát triển của ngành ở địa phương.

6. Có kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn tiêu chuẩn quy định tại các Khoản 1, 3, 5, 6 Điều 3 của quy định này;

2. Có năng lực quản lý, điều hành trên lĩnh vực được phân công, phụ trách và phối hợp có hiệu quả với đồng nghiệp, cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn tiêu chuẩn quy định tại các Khoản 1, 3, 5, 6 Điều 3 của quy định này;

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của cơ quan để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác nội vụ trên địa bàn cấp huyện;

3. Có năng lực lãnh đạo, có khả năng bao quát công việc của Phòng, có kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành theo lĩnh vực được phân công đảm nhiệm. Hướng dẫn công chức trong cơ quan thực hiện và phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn tiêu chuẩn quy định tại các Khoản 1, 3, 5, 6 Điều 3 của quy định này;

2. Có năng lực quản lý, điều hành trên lĩnh vực được phân công, phụ trách và phối hợp với đồng nghiệp, các phòng chuyên môn cấp huyện để xây dựng phương án, đề án, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Điều 7. Điều kiện bổ nhiệm

Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ và Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện phải có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 và các tiêu chuẩn về năng lực, trình độ của từng chức danh theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quyết định này; đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Về kinh nghiệm công tác: Có kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý nhà nước.
2. Về độ tuổi bổ nhiệm: theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Về điều kiện khác:
 - a) Có lý lịch rõ ràng, được cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản;

b) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh bổ nhiệm và thực hiện kê tài sản, thu nhập theo quy định;

c) Có đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

d) Không bổ nhiệm trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang bị thi hành quyết định kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích;

đ) Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp nhân sự từ nơi khác được cấp có thẩm quyền giới thiệu);

e) Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở Nội vụ, phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chánh Thanh tra tỉnh;

f) Trường hợp điều động và bổ nhiệm người ở các cơ quan hành chính khác hoặc đơn vị sự nghiệp công lập, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với các chức danh thuộc đối tượng áp dụng tại Khoản 1 Điều 1 của Quyết định này thì người được điều động và bổ nhiệm phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định, đồng thời phải đảm bảo tiêu chuẩn của pháp luật về quản lý công chức.

Điều 8. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với các trường hợp công chức, viên chức đã được bổ nhiệm giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này, đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thì thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để sớm đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

2. Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này, khi bổ nhiệm mới hoặc bổ nhiệm lại mà chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn về lý luận chính trị, ngạch công chức, chứng chỉ tin học và chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại Điểm b, c, d, đ Khoản 3 Điều 2 của Quyết định này thì Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét việc bổ nhiệm. Điều này chỉ áp dụng đến ngày 31 tháng 12 năm 2020.

3. Sau ngày 31 tháng 12 năm 2020, không thực hiện bổ nhiệm mới hoặc bổ nhiệm lại đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

4. Điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh Trưởng, Phó các phòng, ban của các Ban, Chi cục trực thuộc Sở Nội vụ, giao Giám đốc Sở Nội vụ quy định.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn của từng

chức danh theo quy định tại Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản phản ánh, kiến nghị Sở Nội vụ tổng hợp, đề báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra VBQPPL - BTP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Tiếp công dân tỉnh (niêm yết);
- Website tỉnh;
- Báo Đồng Khởi, Đài PTTH tỉnh (đưa tin);
- Phòng: TH, TTTTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Văn Trọng